

Mẫu hộp 5 vỉ x 10 viên

50

Viên nén bao phim



HIVALIN PRO

(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

GMP - WHO

Hộp 5 vỉ

10 viên nén bao phim

HIVALIN PRO

(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

Tiêu chuẩn: TCCS

SĐK:

Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

Mã vạch

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:

Arginin hydroclorid..... 250 mg

Vitamin B1 (Thiamin hydroclorid)..... 100 mg

Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid)..... 20 mg

Tá dược:vừa đủ 1 viên

Chỉ định, Cách dùng, chống chỉ định

và các thông tin khác:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo

Bảo quản:

Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

Để XA TẮM TAY TRẼM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Cơ sở sản xuất:

CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG - (TNHH)

TS 505, Lô bán số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh,

Thị trấn Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Điện thoại: 0223.720.838

HIVALIN PRO

(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

CÔNG TY

CÔNG PHẦN

DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ

CTT VIỆT NAM

Q. BẮC TUYÊN - T. PHA NÚI

M.S.Đ.N.0104020517-C.T.T

Mẫu hộp 10 vỉ x 10 viên



100

Viên nén bao phim



HIVALIN PRO

(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

GMP-WHO

**Hộp 10 vỉ
10 viên nén bao phim**

HIVALIN PRO

(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:

Arginin hydroclorid.....	250 mg
Vitamin B1(Thiamin hydroclorid).....	100 mg
Vitamin B6(Pyridoxin hydroclorid).....	20 mg

Tà được:vừa đủ 1 viên

Chỉ định, Cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

Bảo quản:

Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

Tiêu chuẩn: TCCS

SDK:

Số lô SX:

Ngày SX:

 $\text{H}\ddot{\text{O}}\text{:}$

Mã vạch

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐƯỢC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Cơ sở sản xuất:

CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG - (TNHH)

TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh,

Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Điện thoại: 0223.720.638

HIVALIN PRO

(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

Mẫu hộp 1 lọ x 30 viên



Mẫu hộp 1 lọ x 50 viên



Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6

HIVALIN PRO

Tiêu chuẩn: TCCS
Số lô SX:
Ngày SX:
HD:

Mã vạch

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Hộp 1 lọ x 50
viên nén bao phim

GMP-WHO



HIVALIN PRO

(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:
Arginin hydroclorid 250 mg
Vitamin B1 (Thiamin hydroclorid) 100 mg
Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid) 20 mg
Ta được Với đủ 1 viên

Chỉ định, Cẩn trọng, chống chỉ định và các thông tin khác:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo

Bảo quản:
Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

Cơ sở sản xuất:
CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG BÔNG - (TNHH)
TS 502, lô bãi số 01, cụm CN-Hàng Lính, phường Hàng Lính,
Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Điện thoại: 0222.720.338

Hộp 1 lọ x 50
viên nén bao phim

GMP-WHO



HIVALIN PRO

(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

Mẫu hộp 1 lọ x 60 viên



HIVALIN PRO
(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

Tiêu chuẩn: TCCS
Số lô SX:
Ngày SX:
HD:

Mã vạch

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Hộp 1 lọ x 60
viên nén bao phim

GMP-WHO



HIVALIN PRO

(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:
Arginin hydroclorid..... 250 mg
Vitamin B1 (Thiamin hydroclorid)..... 100 mg
Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid)..... 20 mg
Tà được..... Với đó 1 viên

Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo

Bảo quản:
Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

Cơ sở sản xuất:
CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG BÔNG - (TNHH)
TS 505, Lô báo đỏ số 01, cụm CN-Hà Linh, phường Hà Linh,
Thị trấn Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Điện thoại: 0222.720.838

Hộp 1 lọ x 60
viên nén bao phim

GMP-WHO



HIVALIN PRO

(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

Mẫu nhãn trên lọ 30, 50, 60 viên

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:

Arginin hydroclorid	250 mg
Vitamin B1 (Thiamin hydroclorid)	100 mg
Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid)	20 mg
Tá dược	Vừa đủ 1 viên

Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo

Bảo quản:
Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

**ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**

HIVALIN PRO
(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

Lọ 30 viên nén bao phim

TIÊU CHUẨN: TCCS

SĐK:

Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

Hạn dùng sau mở nắp: 30 ngày

Mã vạch

Cơ sở sản xuất:
CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG - (TNHH)
TS 509, lô bán số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh,
Thị trấn Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Điện thoại: 0223.720.838

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:

Arginin hydroclorid	250 mg
Vitamin B1 (Thiamin hydroclorid)	100 mg
Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid)	20 mg
Tá dược	Vừa đủ 1 viên

Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo

Bảo quản:
Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

**ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**

HIVALIN PRO
(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

Lọ 50 viên nén bao phim

TIÊU CHUẨN: TCCS

SĐK:

Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

Hạn dùng sau mở nắp: 30 ngày

Mã vạch

Cơ sở sản xuất:
CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG - (TNHH)
TS 509, lô bán số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh,
Thị trấn Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Điện thoại: 0223.720.838

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:

Arginin hydroclorid	250 mg
Vitamin B1 (Thiamin hydroclorid)	100 mg
Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid)	20 mg
Tá dược	Vừa đủ 1 viên

Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo

Bảo quản:
Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

**ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**

HIVALIN PRO
(Arginin hydroclorid, Vitamin B1, Vitamin B6)

Lọ 60 viên nén bao phim

TIÊU CHUẨN: TCCS

SĐK:

Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

Hạn dùng sau mở nắp: 30 ngày

Mã vạch

Cơ sở sản xuất:
CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG - (TNHH)
TS 509, lô bán số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh,
Thị trấn Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Điện thoại: 0223.720.838

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC HIVALIN PRO



Độc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Để xa tầm tay trẻ em.

1. Thành phần công thức: Mỗi viên nén bao phim chứa:

Thành phần dược chất:

Arginin hydroclorid.....	250 mg
Thiamin hydroclorid (vitamin B1).....	100 mg
Pyridoxin hydroclorid (vitamin B6)	20 mg

Thành phần tá dược: Tinh bột mì, Lactose monohydrate, Croscarmellose sodium, Povidon K30, Aerosil, Magnesium stearat, Opadry AMB II White (Polyvinyl alcohol, talc, titanium dioxide, glyceryl mono and dicaprylocaprate, sodium lauryl sulfat), Titan dioxide, Bột talc.

2. Dạng bào chế: Viên nén bao phim.

3. Mô tả dạng bào chế: Viên nén dài bao phim màu trắng, cạnh và thành viên lảnh lặn.

4. Chỉ định:

Điều trị hỗ trợ suy nhược chức năng gan.

5. Cách dùng và liều dùng:

- *Đối với người lớn và trẻ em > 12 tuổi:*

Liều dùng: 2 viên x 2 - 3 lần/ngày. Thời gian điều trị tối đa là 4 tuần.

- *Đối với trẻ em:* Không dùng thuốc này cho trẻ em dưới 12 tuổi.

* Cách dùng: Đường uống, nuốt viên thuốc với một ít nước.

6. Chống chỉ định:

Quá mẫn với một trong các thành phần của thuốc.

Tăng calci huyết, tăng calci niệu, sỏi calci, vôi hóa mô.

Kết hợp với levodopa.

7. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

Trong trường hợp DOUBT (rối loạn nghi ngờ) hãy hỏi ý kiến bác sỹ hay dược sỹ.

Thuốc có chứa lactose. Vì vậy bệnh nhân mắc các rối loạn di truyền hiếm gặp về dung nạp galactose, chứng thiếu hụt Lapp lactase, hoặc rối loạn hấp thu glucose - galactose không nên sử dụng thuốc này. Hãy thông báo cho bác sỹ trước khi sử dụng.

8. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai

Không có nghiên cứu nào gây quái thai ở động vật. Về mặt lâm sàng, cho đến nay thuốc không có tác dụng gây dị tật hoặc gây độc cho thai nhi. Tuy nhiên, việc theo dõi các thai kỳ tiếp xúc với thuốc này không đủ để loại trừ bất cứ rủi ro nào. Vì vậy, để phòng ngừa, không sử dụng thuốc này trong thời kỳ mang thai.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ cho con bú

Không có dữ liệu nghiên cứu nên tránh dùng thuốc trong thời gian cho con bú.

9. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc:

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

10. Tương tác, tương kỵ của thuốc:

Tương tác của thuốc:

Liên quan do trong thuốc có thành phần của vitamin B6:

- Kết hợp chống chỉ định:

+ Levodopa:

Ức chế hoạt động của levodopa khi sử dụng mà không có chất ức chế DOPA decarboxylase ngoại vi.

Tránh dùng pyridoxin khi không có chất ức chế DOPA decarboxylase.

- Kết hợp cần thận trọng và có các biện pháp phòng ngừa khi sử dụng:

+ Cyclin:

Giảm hấp thu cyclin qua đường tiêu hóa.

Dùng thuốc này cách xa thuốc cyclin (nếu có thể, dùng cách xa hơn 2 giờ).

+ Digitalis:

Có nguy cơ gây rối loạn nhịp tim.

Cần theo dõi lâm sàng. Nếu cần, theo dõi điện tâm đồ và calci huyết.

+ Diphosphonat:

Nguy cơ giảm hấp thu diphosphonat qua đường tiêu hóa.

Dùng thuốc này cách xa thuốc diphosphonat (nếu có thể, dùng cách xa hơn 2 giờ).

- Kết hợp cần xem xét:

+ Thuốc lợi tiểu thiazid:

Nguy cơ tăng calci huyết do giảm đào thải calci qua nước tiểu.

Tương kỵ của thuốc:

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

11. Tác dụng không mong muốn:

- Liên quan đến thành phần vitamin B6 trong thuốc: Có các biểu hiện thần kinh đặc biệt, có thể phục hồi sau khi ngừng điều trị, xảy ra sau khi sử dụng liều cao và/hoặc các đợt điều trị vitamin B6 kéo dài.

Thông báo ngay cho bác sĩ biết tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Báo cáo các phản ứng có hại nghi ngờ của thuốc (ADR)

Việc báo cáo các phản ứng có hại nghi ngờ sau khi thuốc được cấp phép là rất quan trọng. Điều này cho phép theo dõi sự cân bằng giữa lợi ích/nguy cơ của thuốc. Các chuyên gia chăm sóc sức khỏe có trách nhiệm báo cáo các phản ứng có hại gặp phải trong quá trình sử dụng thuốc về Trung tâm Quốc gia về Thông tin thuốc và Theo dõi phản ứng có hại của thuốc.

Địa chỉ: 13 - 15 Lê Thánh Tông - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại: 024.3.9335.618

Fax: 024.3.9335642

Email: di.pvcenter@gmail.com

12. Quá liều và xử trí:

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không sử dụng quá liều chỉ định của thuốc.

13. Các đặc tính dược lực học:

Nhóm tác dụng: Thuốc chuyển hóa hỗ trợ tăng cường chức năng gan.

Mã ATC: B01331

14. Quy cách đóng gói:

Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 5 vỉ, 10 vỉ x 10 viên, kèm đơn hướng dẫn sử dụng.

Hộp 1 lọ x 30 viên, 50 viên, 60 viên, kèm đơn hướng dẫn sử dụng.

15. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc

Điều kiện bảo quản: Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS.

16. Sản xuất tại:

Tên cơ sở sản xuất: Công ty Dược phẩm và Thương mại Phương Đông – (TNHH)

Địa chỉ: TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

Điện thoại: 02223.720.838

